

Bản án số: 25/2026/HS-ST

Ngày 25/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Phước

Ông Nguyễn Kim Phước

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thanh Huy-Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Thơ tham gia phiên tòa:**
Ông Kiều Thanh Thật sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở **Tòa án nhân dân Khu vực 9-Cần Thơ** xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Kiên Hiếu, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1982; Nơi sinh: **T, thành phố Cần Thơ**; Nơi cư trú: **H, xã T, thành phố Cần Thơ**; CCCD số 094082002866 do **Cục C** về TTXH cấp ngày 18 tháng 10 năm 2022; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Kiên S** (chết) và bà **T**; Có vợ và 01 người con sinh năm 2004; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07 tháng 01 năm 2026 cho đến nay. (mặt)

- **Bị hại:** Ông **Thạch V**, sinh năm 1978 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Thạch N**, sinh năm em ruột của bị hại **Thạch V**; Nơi cư trú: **Khu V, phường M, thành phố Cần Thơ**. (mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông **Thạch G**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: **ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ**. (mặt)

- **Người làm chứng:** Chị **Phan Thị Bé D**, sinh năm 1991; Nơi cư trú: **ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ**. (mặt)

- Người phiên dịch: Ông **Lâm Phước T1**. (mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 19 tháng 8 năm 2024, sau khi uống rượu, **Kiểm H** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83Y1-146.68 chở theo ông **Thạch V** và ông **Thạch G** lưu thông trên đường H từ hướng xã T, thành phố Cần Thơ về hướng phường M, thành phố Cần Thơ. Khi điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thuộc ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ thì tự té ngã xuống lề đường bên phải theo hướng xe đang lưu thông. Hậu quả ông **Thạch V** tử vong tại chỗ, **Kiểm H** và ông **Thạch G** bị thương được đưa đi cấp cứu điều trị.

Tại Kết luận giám tử thi số 142/KLGĐTT-KTHS ngày 21 tháng 8 năm 2024 của **Phòng K-Công an tỉnh S** (nay là **Công an thành phố C**) kết luận: Nguyên nhân tử vong của **Thạch V** là do “Chấn thương sọ não”.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 281/KLTTCT-TTPYST ngày 26/8/2025 của **Trung tâm Pháp y tỉnh S** (nay là thành phố Cần Thơ) đối với tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông **Thạch G**. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của **Bộ Y** quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông **Thạch G** tại thời điểm giám định là: 05%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

Ngày 21/8/2024, **Bệnh viện Đa khoa tỉnh S** lấy mẫu máu của bị can **Kiểm H** để xét nghiệm nồng độ cồn trong máu. Kết quả: Phiếu kết quả xét nghiệm thể hiện nồng độ cồn trong máu của **Kiểm H** là 0.01 mg/ml.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSKV9 ngày 24 tháng 02 năm 2026 của **Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 9-Cần Thơ** đã truy tố bị cáo **Kiểm H** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo **Kiểm H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng của vụ án: áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 03 mảnh nhựa vỡ màu đen; 01 gương chiếu hậu xe máy; 01 bóng đèn chiếu sáng xe máy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp cho bị hại xong và đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp và là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại thừa nhận gia đình đã được bị cáo bồi thường số tiền là 1.000.000 đồng và tự nguyện không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về hình phạt xin giảm nhẹ và bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai cho bị cáo. Bị cáo trình bày lời nói sau cùng xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là **Thạch G** và người làm chứng là **Phan Thị Bé D**. Xét thấy, những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292, Điều 293, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

[3]. Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 19/8/2024, Kiêm **H** sau khi uống rượu và trong máu có nồng độ cồn 0.01 mg/ml, không có giấy phép lái xe hạng A1 đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83Y1-146.68 chở theo sau **Thạch V** và **Thạch G** không đội mũ bảo hiểm đi trên **đường H hướng xã T, thành phố Cần Thơ về phường M thành phố Cần Thơ** do không làm chủ được tay lái nên té ngã xuống

đường làm ông **Thạch V** tử vong, **T** bị thương tích qua giám định có tỷ lệ là 05%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn vô ý xâm phạm đến tính mạng của bị hại. Bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm, chở 02 người ngồi phía sau và có sử dụng rượu, bia không làm chủ được tay lái nên té ngã xuống đường làm chết người nên đã vi phạm Khoản 8, Khoản 23 Điều 8, điểm a Khoản 2 Điều 59 của Luật Giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 35 của Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo **Kiên H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như nhằm đáp ứng tình hình trật tự, an toàn giao thông tại địa phương do hiện nay tình hình tai nạn giao thông ngày càng gia tăng nên áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo, cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng,

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 1.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc Khmer lại không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 03 mảnh nhựa vỡ màu đen; 01 gương chiếu hậu xe máy; 01 bóng đèn chiếu sáng xe máy là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho những người đại diện hợp pháp cho bị hại xong và đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc Khmer sống ở vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt nhằm đáp ứng yêu cầu tình hình an ninh, trật tự an toàn về tham gia giao thông tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo **Kiên H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Xử phạt bị cáo **Kiên H** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra-**Công an thành phố C** với Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực A-Cần Thơ như sau:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 03 mảnh nhựa vỡ màu đen; 01 gương chiếu hậu xe máy; 01 bóng đèn chiếu sáng xe máy

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho những người đại diện hợp pháp cho bị hại xong và người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm (đối với những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Phòng HSNV-CA TP. Cần Thơ (PV06);
- CQTHAHS-CA TP. Cần Thơ (PC10);
- Cơ quan CSĐT-CA. TP Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 9-Cần Thơ;
- Cơ quan THADS thành phố Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực A-Cần Thơ;
- UBND xã T, TPCT;
- Công an xã T, TPCT;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Bảo Quốc

